**PHIẾU ÔN TẬP KIẾN THỨC (Đề 20)**

**MÔN TIẾNG VIỆT KHỐI 3 – NĂM HỌC 2019 – 2020**

**A. Kiểm tra đọc: (10 điểm)**

**I. Đọc thầm đoạn văn sau: (25 phút)**

**ĐẤT QUÝ ĐẤT YÊU**

Ngày xưa, có hai người khách du lịch đến nước Ê-ti-ô-pi-a. Họ đi khắp đất nước thăm đường sá, núi đồi, sông ngòi. Vua nước Ê-ti-ô-pi-a mời họ vào cung điện, mở tiệc chiêu đãi và tặng họ nhiều vật quý. Sau đó, vua sai một viên quan đưa khách xuống tàu.

Lúc hai người khách định bước xuống tàu, viên quan bảo khách dừng lại, cởi giày ra. Ông sai người cạo sạch đất ở đế giày của khách rồi mới để họ xuống tàu trở về nước. Hai người khách rất ngạc nhiên, hỏi:

– Tại sao các ông phải làm như vậy?

Viên quan trả lời:

– Đây là mảnh đất yêu quý của chúng tôi. Chúng tôi sinh ra ở đây, chết cũng ở đây. Trên mảnh đất này, chúng tôi trồng trọt. chăn nuôi. Đất Ê-ti-ô-pi-a là cha, là mẹ, là anh em ruột thịt của chúng tôi. Chúng tôi đã tiếp các ông như những khách quý. Nhà vua đã tặng các ông nhiều sản vật hiếm. Song đất Ê-ti-ô-pi-a đối với chúng tôi là thiêng liêng, cao quý nhất. Chúng tôi không bao giờ để các ông mang đi, dù chỉ là một hạt cát nhỏ.

Nghe những lời nói chân tình của viên quan, hai người khách càng thêm khâm phục tấm lòng yêu quý mảnh đất quê hương của người Ê-ti-ô-pi-a.

***\*Dựa vào nội dung bài đọc, hãy khoanh vào chữ cái đặt trước mỗi câu trả lời đúng nhất.***

**Câu 1**: Khi khách xuống tàu thì có điều gì bất ngờ xảy ra?

A. Viên quan khách bảo khách dừng lại, cởi giày ra để họ cạo sạch đất ở đế giày.

B. Viên quan không để khách mang đất của họ đi, dù chỉ là một hạt.

C. Cả hai ý a và b đều đúng.

**Câu 2:** Vì sao người Ê-ti-ô-pi-a không để khách mang đi, dù chỉ là một hạt cát nhỏ?

A. Vì người Ê-ti-ô-pi-a coi đất quê hương họ là thiêng liêng, cao quý.

B. Vì người Ê-ti-ô-pi-a sợ dơ tàu khi có khách mang giày bám đất.

C. Vì người Ê-ti-ô-pi-a muốn cho hành khách được sạch sẽ khi lên tàu.

**Câu 3:** Câu *"Câu lạc bộ thiếu nhi là nơi chúng em vui chơi, rèn luyện và học tâp."* Thuộc mẫu câu nào?

A. Ai - làm gì?

B. Ai – thế gì?

C. Ai - là gì?

**Câu 4:** Tìm bộ phận câu trả lời cho câu hỏi "làm gì?" trong câu "Ở nhà, em giúp mẹ rửa chén, quét nhà và lau bàn ghế."

.........................................................................................................................................

**Câu 5:** Câu *"Mặt trăng tròn, to và đỏ từ từ lên ở chân trời sau rặng tre đen của làng xa."* có bao nhiêu từ chỉ đặc điểm?

A. 3 từ.

B. 4 từ.

C. 5 từ.

Câu 6. Em hãy đặt 1 câu dưới dạng câu kiểu: Ai là gì?

.........................................................................................................................................

.........................................................................................................................................

**Câu 7. (1đ)** Viết lại câu dưới đây cho đúng chính tả (Điền dấu câu và viết hoa chữ cần viết). xáng nay các bạn lớp 3A hát rất hay

.........................................................................................................................................

**II. Đọc thành tiếng: 4 điểm. (Thời gian đọc 1 phút và trả lời câu hỏi).**

HS bốc thăm và đọc một đoạn khoảng 50 – 60 tiếng/ phút và trả lời một câu hỏi một trong bài tập đọc từ tuần 9 đến 20.

**B. Kiểm tra viết (10 điểm).**

**1. Viết chính tả: (3 điểm) –** (12 – 15 phút)

Nghe – viết: bài **“Quê hương”** (trang 82, sách Tiếng Việt 3- Tập 1).

**2. Tập làm văn: (5 điểm)**

Viết một bức thư ngắn kể cho người thân biết về tình hình phòng chống dịch covid – 19 của gia đình em trong thời gian vừa qua.

**HƯỚNG DẪN CHẤM PHIẾU ÔN TẬP KIẾN THỨC**

**MÔN TIẾNG VIỆT KHỐI 3**

 **NĂM HỌC 2019 – 2020 (Đề 20)**

**PHẦN I. Kiểm tra đọc: (10 điểm)**

**I. Đọc thầm và trả lời câu hỏi: (6** **điểm)**

**Câu 1**: (0,5 điểm) C. Cả hai ý a và b đều đúng.

**Câu 2:** (0,5 điểm) A. Vì người Ê-ti-ô-pi-a coi đất quê hương họ là thiêng liêng, cao quý.

**Câu 3:** (1 điểm) C. Ai - là gì?

**Câu 4:** (1 điểm) giúp mẹ rửa chén, quét nhà và lau bàn ghế."

**Câu 5:** (1 điểm) B. 4 từ..

Câu 6. (1 điểm) HS viết được câu theo yêu cầu của đề bài

VD: Bố em là một người hiền lành, ân cần luôn quan tâm đến gia đình.

**Câu 7. (1 điểm)** Sáng nay, các bạn lớp 3A hát rất hay.

**II. Kiểm tra đọc thành tiếng (4 điểm)**

**–** Đọc vừa đủ nghe, rõ ràng, tốc độ đọc đạt yêu cầu: 1 điểm

– Đọc đúng tiếng, từ (không đọc sai quá 5 tiếng): 1 điểm

– Ngắt nghỉ hơi đúng ở các dấu câu, các cụm từ rõ nghĩa: 1 điểm

– Trả lời đúng câu hỏi về nội dung đoạn đọc: 1 điểm

**B. Kiểm tra viết (10 điểm)**

**1. Chính tả nghe – viết (3 điểm)**

– Tốc độ đạt yêu cầu: 1 điểm

– Chữ viết rõ ràng, viết đúng chữ, cỡ chữ: 1 điểm

– Viết đúng chính tả (không mắc quá 5 lỗi): 1 điểm. (Sai 1 lỗi trừ 0,1đ, 2 lỗi trừ 0,25đ)

– Trình bày đúng quy định, viết sạch, đẹp: 1 điểm

**2. Tập làm văn (7 điểm)**

– *Nội dung*: **(4 điểm)**Viết được bức thư gồm các ý theo đúng yêu cầu của đề bài.

– *Kĩ năng*: **(3 điểm)**

+ Điểm tối đa cho kĩ năng viết chữ, viết đúng chính tả: 1 điểm

+ Điểm tối đa cho kĩ năng dùng từ, đặt câu: 1 điểm

+ Điểm tối đa cho phần sáng tạo: 1 điểm